TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM GIÀNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2024/HSST
Ngày: 20-8-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Hà.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn M Dũng và bà Vũ Thị Thủy.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Bà Lê Thị Hạnh và ông Nguyễn Ánh Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2024/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 8 năm 2024, đối với:

1. **Bị cáo**: Chu Tiến A, sinh năm 1991. Nơi ĐKHK và cư trú: thôn PC, xã CP, huyện CG, tỉnh HD; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Tiến H5 và bà Nguyễn Thị K5; Vợ: Nguyễn Thị H5; có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2020.

Nhân thân: Bản án số 45/2011/HSST ngày 26/12/2011, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng xử phạt 12 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 26/8/2012 và các quyết định khác của bản án).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/4/2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (*có mặt)*.

2. **Bị cáo**: Nguyễn Văn M, sinh năm 1995. Nơi ĐKHK và cư trú: thôn TK, xã TT, huyện CG, tỉnh HD; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt

Nam; con ông Nguyễn Văn L5 và bà Hoàng Thị B5; Vợ: Hồ Thị Th5; Con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/4/2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (*có mặt)*.

3. **Bị cáo**: Đỗ Đăng T, sinh năm 1990. Nơi ĐKHK và cư trú: thôn NT, xã MT, huyện LT, tỉnh BN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Đăng L5 (đã chết) và bà Bùi Thị Th5; Vợ: Trương Thị H5 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 13/5/2024 đến ngày 16/5/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (*có mặt)*.

*. **Người làm chứng**: Anh Ninh Văn S (*vắng mặt*).

*. **Người chứng kiến**: Anh Nguyễn Quang Th (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Tiến A, Nguyễn Văn M và Ninh Văn S ở thôn TK, xã TT, huyện CG, tỉnh HD có quan hệ bạn bè xã hội và đều là người sử dụng ma túy. Chiều ngày 14/4/2024, Tiến A sử dụng điện thoại di động Tecno KG5K (không lắp sim) gọi qua mạng xã hội Messenger bảo M mua 01gam ma túy đá về cùng sử dụng. M đồng ý, sử dụng điện thoại di động Iphone 11 Promax, lắp sim số 0398503625 gọi đến số điện thoại 0985312613 của Đỗ Đăng T hỏi mua 01gam ma túy đá. T đồng ý bán và yêu cầu M chuyển số tiền 1.200.000đồng vào số tài khoản 107879940158 ngân hàng Viettinbank của T. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, M mượn xe môtô biển kiểm soát 34F1-158.24 của bà Hoàng Thị Biên (mẹ của M) chở Tiến A đến thôn NT, xã MT, huyện LT, tỉnh BN mua ma tuý. Trên đường đi, M nhắn tin số tài khoản của T cho Tiến A để Tiến A chuyển khoản cho T đồng thời M nói sẽ góp tiền mua ma túy cùng Tiến A. Sau khi nhận được tiền, T gọi điện hẹn M đến nghĩa trang xã Minh Tân rồi T đi xe môtô biển kiểm soát 99K1-239.21 mượn của anh Tống Đức L (là em họ của T) đến thị trấn Thứa, huyện Lương Tài gặp và mua được của một người đàn ông (không rõ tên,

địa chỉ) 02 túi ma tuý đá với số tiền 1.200.000đồng. T lấy một phần ma tuý từ 02 túi ma tuý cho vào 01 túi nilon cất giấu tại nhà để sử dụng và gói 2 túi ma túy vào mảnh giấy vệ sinh màu trắng để giao cho M. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Tiến A đứng chờ ở cổng Trường tiểu học xã Minh Tân, còn M đi xe vào khu vực nghĩa trang xã Minh Tân được T đưa cho gói ma túy. M vứt mảnh giấy vệ sinh đi, cầm 2 túi ma túy đi ra đưa cho Tiến A rồi chở Tiến A về nhà M để sử dụng. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Tiến A lấy từ trong túi áo khoác ra 01 coóng thủy tinh, 01 bật lửa, 01 ống hút nhựa đầu nối bằng kim loại và nắp chai đã đục 02 lỗ, M lấy 01 vỏ chai nhựa có sẵn trong nhà đưa cho Tiến A lắp thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Tiến A đổ một phần ma túy trong 01 túi ma túy vào coóng, châm lửa hơ coóng để Tiến A và M cùng sử dụng. Đến 20 giờ cùng ngày, Tiến A bảo M ra khu bờ sông Ghẽ thuộc thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường tiếp tục sử dụng ma túy. M đồng ý và điều khiển xe môtô biển kiểm soát 34F1-158.24 chở Tiến A cầm theo coóng thủy tinh, bật lửa, ống hút và nắp chai ra khu vực bờ sông. Tại đây, Tiến A tìm được 01 vỏ chai nhựa lắp thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi đổ hết ma túy trong túi ma túy đang sử dụng vào coóng châm lửa để Tiến A và M sử dụng, đồng thời Tiến A nhắn tin rủ Ninh Văn S đến sử dụng ma túy cùng. Khoảng 22 giờ cùng ngày Sơn đến, Tiến A bảo M châm lửa, hơ coóng để Sơn sử dụng ma túy. Đến 22 giờ 45 phút cùng ngày, khi Sơn, M, Tiến A đang sử dụng ma túy thì bị Công an xã Tân Trường kiểm tra, phát hiện. Tiến A đã nhảy xuống sông bỏ trốn, Công an xã Tân Trường thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 chai nhựa màu trắng, thân chai có dòng chữ Quang Hanh, lắp chai màu trắng được đục 02 lỗ, 01 lỗ được nối với đoạn ống nhựa màu cam, xanh, tím (loại ống sun) dài 58cm, 01 lỗ được liên kết với coóng thủy tinh thân coóng dài 05 cm, bầu coóng kích thước 1,5 cm, bên trên bầu có miệng coóng rộng 0,5 cm bên trong coóng có bám dính các hạt nhỏ tinh thể màu trắng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 đoạn kim loại dài 9,5cm được liên kết với 01 đoạn ống nhựa màu trắng xanh; 01 áo khoác gió vải màu trắng, bên trong túi áo có 01 găng tay lao động màu xanh, bên trong có 01 túi nilon màu trắng miệng túi viền màu đỏ, kích thước (3x1,5)cm bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 điện thoại Iphone 11 ProMax màu đen có số IMEI 1: 353887101457821, IMEI2: 353887108932016 lắp sim số 0398.503.625 của M đang sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen lắp sim số 0964357388 của Sơn đang sử dụng; 01 điện thoại di động màu xanh

đen phía mặt sau có dòng chữ "STOP AT NOTHING" không lắp sim có mật khẩu màn hình của Tiến A.

Ngày 15/4/2024, Nguyễn Văn M giao nộp xe môtô biển kiểm soát 34F1-158.24.

Ngày 16/4/2024, Công an xã Tân Trường đưa Chu Tiến A đến hiện trường rà soát vật chứng, thu giữ 01 vỏ túi nilon màu trắng viền túi màu đỏ, kích thước (3x1,5)cm bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng. Cùng ngày 16/4/2024, Công an xã Tân Trường chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 13/5/2024, Đỗ Đăng T đến Công an huyện Cẩm Giàng đầu thú, giao nộp 01 điện thoại di động Samsung Note 10 lắp sim số 0985312613. Khám xét chỗ ở của Đỗ Đăng T thu giữ 03 đoạn ống nhựa và 01 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (1,5x1,5)cm miệng túi viền màu đỏ. T khai nhận đã sử dụng hết số ma túy cất giấu và chi tiêu cá nhân hết số tiền 1.200.000đồng. Chiếc xe môtô biển kiểm soát 99K1-239.21 là tài sản hợp pháp của anh Tống Đức L. Anh Linh không biết T mượn xe dùng vào việc phạm tội, T đã trả lại xe cho anh Linh, do đó Cơ quan điều tra không quản lý chiếc xe.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Gàng tiến hành xét nghiệm mẫu nước tiểu bằng thanh thử Fastep tìm chất ma túy đối với Chu Tiến A, Nguyễn Văn M, Ninh Văn S và Đỗ Đăng T. Kết quả cho thấy Anh, M, Sơn và T đều dương tính với với ma túy loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 219/KL-KTHS ngày 18/04/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M01, gửi đến giám định khối lượng là: 0,460gam là ma túy, loại Methamphetamine; Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong bầu coóng thủy tinh, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M02, gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng; Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M03, gửi đến giám định, là ma túy loại Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. Hoàn lại mẫu vật sau giám định gồm: 0,379gam ma túy loại Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ và 01 vỏ phong bì ký hiệu M01 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Được niêm

phong trong phong bì ký hiệu T1; 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ phong bì ký hiệu M02 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ và 01 vỏ phong bì ký hiệu M03 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Được niêm phong trong phong bì ký hiệu T3.

Kết luận giám định số 147/KL-KTHS ngày 24/05/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Hàng chữ số RLHHC1214DY417179 đóng chìm ở khung xe và hàng chữ số HC12E-5417317 đóng chìm ở thân máy của xe môtô gửi đến giám định ghi trên là các hàng chữ số nguyên thủy do nhà máy sản xuất đóng ra. Hoàn trả đối tượng giám định xe môtô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha màu xanh đen, biển kiểm soát 34F1-158.24

Ngày 04/07/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng đã trả cho bà Hoàng Thị Biên là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại Cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 29/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Chu Tiến A, bị cáo Nguyễn Văn M về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Đỗ Đăng T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo Anh, bị cáo M và bị cáo T đều khai nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo Anh, bị cáo M xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố các bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo T xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là hoàn toàn đúng.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Chu Tiến A và bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo Đỗ Đăng T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Chu Tiến A, Nguyễn Văn M.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Đỗ Đăng T.

Về hình phạt chính:

Xử phạt: Bị cáo Chu Tiến A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/4/2024.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M từ 07 năm 04 tháng đến 07 năm 10 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/4/2024.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Đăng T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/5/2024

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,379gam ma túy loại Methamphetamine; 03 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ; 01 vỏ phong bì ký hiệu M01; 01 coóng thủy tinh; 01 vỏ phong bì ký hiệu M02; 01 chai nhựa màu trắng thân chai có dòng chữ Quang Hanh lắp chai màu trắng được đục 02 lỗ; 01 đoạn ống nhựa màu cam, xanh tím loại ống sun dài 58cm; 01 đoạn kim loại dài 9,5cm được liên kết với đoạn ống nhựa màu trắng xanh; 01 bật lửa gas; 01 áo khoác gió vải màu trắng; 01 găng tay lao động màu xanh; 01 đoạn ống nhựa màu xanh dài 12cm; 01 đoạn ống nhựa màu đỏ dài 11cm; 01 đoạn ống nhựa màu trắng dạng ống sun dài 15cm; 01 vỏ phong bì ký hiệu M03; 01 sim số 0398.503.625; 01 sim số 0985.312.613; 01 sim số 0964.357.388.

Tịch thu sung quỹ nhà nước giá trị: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Tecno Spark màu đen phía mặt sau có dòng chữ "STOP AT NOTHING"; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 10 màu đen.

Truy thu số tiền 1.200.000đồng của Đỗ Đăng T để nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Chu Tiến A, Nguyễn Văn M và Đỗ Đăng T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nói lời sau cùng trong phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử xem

xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản vụ việc, lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 14/4/2024, tại thôn NT, xã MT, huyện LT, tỉnh BN, Đỗ Đăng T đã có hành vi bán trái phép 02 túi ma túy Methamphetamine với số tiền 1.200.000đồng cho Nguyễn Văn M. Sau đó trong khoảng thời gian từ 18 giờ đến 22 giờ 45 phút cùng ngày tại thôn TK, xã TT, huyện CG, tỉnh HD, Chu Tiến A và Nguyễn Văn M đã có hành vi chuẩn bị ma túy Methamphetamine và công cụ sử dụng ma tuý để tổ chức sử dụng ma tuý cho nhau và cho Ninh Văn S, sinh năm 1977, ở thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường thì bị Công an xã Tân Trường kiểm tra phát hiện, thu giữ 0,460gam ma túy Methamphetamine còn lại chưa sử dụng hết và các vật chứng có liên quan khác.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm trật tự an ninh xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe về tinh thần, thể chất và tài sản của người sử dụng; gây lo lắng buồn phiền cho những người thân trong gia đình mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và loại tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách

nhiệm hình sự, tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu lao động, tu dưỡng rèn luyện bản thân, nhận thức rõ ma túy là chất Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng nhưng vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng của cá nhân mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

Trong vụ án, bị cáo Chu Tiến A, Nguyễn Văn M chịu trách nhiệm độc lập của hành vi mà mình gây ra. Bị cáo Chu Tiến A là người khởi xướng, cung cấp tiền để mua ma túy, chuẩn bị công cụ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nên giữ vai trò thứ nhất; bị cáo Nguyễn Văn M không tham gia góp tiền nhưng thống nhất với bị cáo Anh việc đi mua ma túy về để sử dụng, là người trực tiếp chở Anh cùng đi mua ma túy, chuẩn bị địa điểm nên đồng phạm với vai trò người thực hành. Do vậy, hành vi của bị cáo Anh, bị cáo M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Bị cáo Đỗ Đăng T chịu trách nhiệm hình sự độc lập đối với hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" muốn hưởng lợi từ việc mua bán ma túy nên đã dùng tiền của mình mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán trái phép cho người khác nhằm kiếm lời. Do vậy, hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy"quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (viết tắt TNHS) và hướng xử lý đối với các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra quá trình điều tra bị cáo Đỗ Đăng T đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng để đầu thú về hành vi của mình nên bị cáo T được hưởng thêm tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và vai trò của từng bị cáo, trong vụ án. Hội đồng xét xử thấy các bị cáo

phạm tội rất nghiêm trọng và nghiêm trọng với lỗi cố ý cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo mới đủ tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng và chống loại tội phạm ma túy.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng. Hiện đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với 0,379gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 coóng thủy tinh; 03 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ; 03 đoạn ống nhựa; 01 coóng thủy tinh; 01 bật lửa; 01 ống hút nhựa đầu nối bằng kim loại; 01 áo khoác gió màu trắng; 01 găng tay màu xanh là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax lắp sim số 0398.503.625 của M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung lắp sim số 0964.357.388 của Sơn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Tecno KG5K không lắp sim của Tiến A và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 10 lắp sim số 0985.312.613 của Đỗ Đăng T. Xác định là công cụ phương tiện mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Số tiền 1.200.000đồng thu lời bất chính từ việc Đỗ Đăng T bán ma tuý cho Nguyễn Văn M nên cần truy thu để nộp ngân sách Nhà nước.

[6]. Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đỗ Đăng T tại huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi và địa chỉ nên không có căn cứ xử lý. Do, địa điểm giao dịch mua bán trái phép chất ma túy tại địa phận huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng đã có Công văn trao đổi thông tin tội phạm đến Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh để xác minh xử lý theo thẩm quyền.

Đối với anh Tống Đức L trú tại: thôn NT, xã MT, huyện LT, tỉnh BN là người cho Đỗ Đăng T mượn chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter, màu xanh, biển kiểm soát 99K1 - 239.21 để T sử dụng làm phương tiện đi lại. Quá trình T mượn xe, anh Linh không biết T sử dụng xe của mình để thực hiện hành

vi mua bán ma túy. Do đó, không có căn cứ để thu giữ đối với xe môtô trên và không có căn cứ xử lý đối với anh Linh.

Đối với bà Hoàng Thị Biên, trú tại: thôn TK, xã TT, huyện CG, tỉnh HD là người cho Nguyễn Văn M mượn chiếc xe môtô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh đen, biển kiểm soát 34F1-158.24 để M sử dụng làm phương tiện đi lại. Sau đó M đã sử dụng xe môtô để chở Chu Tiến A đi mua ma túy của Đỗ Đăng T về sử dụng. Quá trình M mượn xe bà Biên hoàn toàn không biết M sử dụng xe của mình để đi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Do đó, không có căn cứ xử lý đối với bà Hoàng Thị Biên. Ngày 04/07/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng đã trả cho bà Hoàng Thị Biên là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với Ninh Văn S, quá trình sử dụng ma túy cùng Chu Tiến A và Nguyễn Văn M, Sơn không thống nhất góp tiền, không chuẩn bị dụng cụ, địa điểm để cho người khác sử dụng ma túy. Do đó, Ninh Văn S không phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Đối với 0,379gam ma tuý, loại Methamphetamine còn lại. Quá trình điều tra xác định nếu không bị phát hiện bị cáo M và Tiến A sẽ sử dụng hết số ma tuý. Đây là vật chứng vụ án "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", do đó không xem xét xử lý bị cáo M và Tiến A về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" còn lại.

Hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" của Chu Tiến A, Nguyễn Văn M và Ninh Văn S vào ngày 14/04/2024 tại thôn TK, xã TT, huyện CG, tỉnh HD. Hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" Đỗ Đăng T vào ngày 11/05/2024 tại thôn NT, xã MT, huyện LT, tỉnh BN. Ngày 23/4/2024 và ngày 06/6/2024 Công an huyện Cẩm Giàng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Chu Tiến A, Nguyễn Văn M, Ninh Văn S và Đỗ Đăng T là đúng quy định pháp luật.

Đối với vỏ chai nước mà Chu Tiến A, Nguyễn Văn M dùng làm công cụ sử dụng ma túy ở nhà M trên đường ra khu vực bờ sông Ghẽ để tiếp tục sử dụng ma túy thì, M đã vứt đi, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy nên không thu giữ được vỏ chai nhựa.

[7]. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Chu Tiến A và Nguyễn Văn M.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Đăng T.

Tuyên bố: Bị cáo Chu Tiến A và bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo Đỗ Đăng T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt:

+ Bị cáo Chu Tiến A 07 (bảy) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/4/2024.

+ Bị cáo Nguyễn Văn M 07 (bảy) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/4/2024.

+ Bị cáo Đỗ Đăng T 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/5/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,379gam ma túy loại Methamphetamine; 03 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ; 01 vỏ phong bì ký hiệu M01; 01 coóng thủy tinh; 01 vỏ phong bì ký hiệu M02; 01 chai nhựa màu trắng thân chai có dòng chữ Quang Hanh lắp chai màu trắng được đục 02 lỗ; 01 đoạn ống nhựa màu cam, xanh tím loại ống sun dài 58cm; 01 đoạn kim loại dài 9,5cm được liên kết với đoạn ống nhựa màu trắng xanh; 01 bật lửa gas; 01 áo khoác gió vải màu trắng; 01 găng tay lao động màu xanh; 01 đoạn ống nhựa màu xanh dài 12cm; 01 đoạn ống nhựa màu đỏ dài 11cm; 01 đoạn ống nhựa màu trắng dạng ống sun dài 15cm; 01 vỏ phong bì ký hiệu M03; 01 sim số 0398.503.625; 01 sim số 0985.312.613 và 01 sim số 0964.357.388.

Tịch thu sung quỹ nhà nước giá trị: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệuTecno Spark màu đen phía mặt sau có dòng chữ “STOP AT NOTHING”; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 10 màu đen.

(Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng vào ngày 09/8/2024).

Truy thu số tiền 1.200.000đồng của Đỗ Đăng T để nộp ngân sách Nhà nước (chưa thu).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Chu Tiến A, Nguyễn Văn M và Đỗ Đăng T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I- Tòa án nhân dân cấp cao;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vân Hà